

# BẢNG BÁO GIÁ

Ngày: .. / ... / 20...

Số: LTN220303 /DLHCM/01



**Kính gửi: QUÝ KHÁCH HÀNG (Tên – Chức Vụ - Công ty/ Đơn vị)**

**Tel:**

**Mail:**

**DỰ ÁN:**

Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Kỹ Thuật VIỆT NGUYỄN xin trân trọng gửi đến Quý khách hàng bảng báo giá các thiết bị như sau:

STT	Mã/ Code	TÊN THIẾT BỊ / ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT	SL	ĐVT	ĐƠN GIÁ (VNĐ)	THÀNH TIỀN (VNĐ)
1	Quantima	Hệ thống quang phổ phát xạ plasma ICPOES Model: Quantima Hãng sản xuất: GBC - Úc Xuất xứ: Úc	Bộ	Bộ		
		 				
		<p><b>1. Tính năng kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống Quantima là hệ thống ICP-OES thế hệ thứ 4 của hãng GBC. Kế thừa các ưu điểm của thế hệ trước và phát triển dựa trên yêu cầu phản hồi từ người sử dụng thiết bị. Hệ thống bền, cho độ tin cậy cao, nhỏ gọn, vận hành và bảo trì đơn giản. Bất kể ứng dụng nào, Quantima sẽ phân tích nhanh hơn, chính xác hơn và tiết kiệm chi phí hơn bao giờ hết</li> <li>- Quantima cung cấp nhiều tính năng cải tiến mới bao gồm camera quan sát Plasma (plasma Cam) và PIP. PIP được cấp bằng sáng chế (Plasma Integrity Protection) làm giảm đáng kể việc cháy</li> </ul>				

		<p>ngược plasma vào ống đốt, tránh torch bị tan chảy, hư hỏng. Cam plasma cho phép dễ dàng xem từ màn hình PC.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống tiêu thụ Argon cực thấp (khoảng 11L/phút đối với mẫu nước), là ICP-OES có lượng tiêu thụ Argon thấp nhất hiện nay. Thêm vào đó, hệ thống quang được thiết kế để tăng tốc độ thay đổi nguyên tố lên 11%. Giúp giảm chi phí vận hành xuống mức thấp nhất.</li> <li>- Ngoài ra, quá trình đánh lửa ngọn Plasma của hệ Quantima đã được cải thiện rất nhiều. Khởi động đánh lửa thông minh IIS mới sẽ thay đổi quy trình trình tự khởi động plasma tùy thuộc vào thời gian plasma tắt. Điều này cho phép quy trình khởi động nhanh hơn đối với plasma đã tắt gần đây.</li> <li>- Quantima có thể phân tích bùn và chất rắn hòa tan cao mà không cần pha loãng hoặc phân hủy để nâng cao năng suất. Các mẫu hữu cơ có thể được hút trực tiếp mà không cần phụ kiện oxy.</li> <li>- Bộ đơn sắc Czerny-Turner với tiêu cự 0.75m ổn định nhiệt độ ở 35°C nhằm loại bỏ độ trôi (drift) do sự thay đổi của nhiệt độ phòng. Hệ thống có độ ổn định và độ chính xác cao. Có thể cho kết quả ổn định trong thời gian dài.</li> <li>- Với hơn 32.000 bước sóng để lựa chọn và đảm bảo độ phân giải 4pm (với lựa chọn cách thử 2400 vạch/mm), Quantima cho phép phân tích các nền mẫu phức tạp.</li> <li>- Phần mềm Quantima tích hợp chức năng tự động tối ưu thông số thông minh. Người sử dụng không cần nắm tắt cả các thông số và mối tương quan giữa chúng. Phần mềm tự động tối ưu tất cả các thông số theo các tiêu chí đã lựa chọn sẵn. Kết quả là việc tối ưu thực sự đạt được nhanh chóng, chính xác</li> <li>- Hệ thống được ứng dụng trong các lĩnh vực như: Môi trường, Nông nghiệp, Sinh học, Luyện kim, Địa chất học, Hóa dầu, Dược phẩm, Công nghiệp</li> <li>- Hệ thống cung cấp nhiều lựa chọn cho phụ kiện như: Bộ đưa mẫu tự động SDS3000; Bộ hydride hóa HG3000II,</li> </ul>			
--	--	---	--	--	--

		<p>buồng phun mẫu có thể lập trình nhiệt độ, bộ phụ kiện cho mẫu HF, dung môi hữu cơ, bộ phun mẫu siêu âm, camera quan sát plasma, bộ chống cháy torch PIP...</p> <p><b>2. Thông số kỹ thuật:</b></p> <p><b>2.1 Máy phát cao tần RF:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tần số 40.68MHz cho tăng sự thâm nhập của mẫu và giảm nhiễu nền.</li> <li>- Công suất: từ 500 W - 1500 W với bước chuyển 1W điều khiển qua phần mềm một cách chính xác kể cả trong những điều kiện khó khăn về mẫu có nền phức tạp.</li> <li>- Chức năng an toàn: khoang cửa plasma, áp suất khí, lỗi quạt làm mát, lưu lượng nước thấp, điện áp cao/thấp, lỗi plasma</li> <li>- Đáp ứng tiêu chuẩn EMC: EN55011, IEC801-2, IEC801-3 và IEC801-4</li> </ul> <p><b>2.2 Hệ thống quang học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống quang học hiệu năng cao</li> <li>- Không giới hạn lựa chọn bước sóng</li> <li>- Độ nhạy cao, độ phân giải cao, độ ổn định cao, độ lặp lại cao</li> <li>- Tự động tối ưu hóa vị trí quan sát</li> <li>- Tối ưu hóa độ đáp ứng của detector đôi</li> <li>- Dải tuyến tính rộng</li> <li>- Hệ thống quang với ít thành phần cấu thành tránh làm mất năng lượng ánh sáng ở mức tối thiểu, đảm bảo độ nhạy cao nhất</li> <li>- Bộ đơn sắc Czerny-Turner với tiêu cự 0,75 m; ổn nhiệt. Hệ thống có độ ổn định và độ chính xác cao nhằm loại bỏ độ trôi (drift) do sự thay đổi của nhiệt độ phòng</li> <li>- Cách tử: 1800 vạch/mm, cho dải phổ từ 160-800 nm và độ phân giải đến 6 pm</li> <li>- Lựa chọn thêm cách tử: 2400 vạch/mm, cho dải phổ từ 160-640 nm và độ phân giải đến 4 pm</li> <li>- Độ chính xác bước sóng: &lt;15 pm</li> <li>- Cấu hình Quantima chuẩn có dải phổ rộng, có thể đo các nguyên tố từ S, P, B, Hg hoặc AI (Vùng tử ngoại) đến các nguyên tố Na, Li, Cl và K (Vùng khả kiến).</li> <li>- Sử dụng quang học phản xạ toàn phần</li> </ul>					
--	--	---	--	--	--	--	--

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ làm sạch khí Nitrogen (Nitrogen purge) cho phân tích &lt;190 nm</li> <li><b>2.3 Bộ phận đưa mẫu:</b></li> <li>- Công nghệ PIP – làm giảm những sự cô do nóng chảy torch: trong một số trường hợp dưới những điều kiện nhất định, plasma có thể bị phá hủy và tạo hình cái gọi là plasma tạp hoặc vòng đệm, nếu plasma tạp xảy ra trên đỉnh torch, bộ RF tắt và không gây nguy hiểm, tuy nhiên nếu plasma tạp nằm bên trái, torch có thể bị nóng chảy trong vài giây. Trong những trường hợp này, PIP sẽ tức thì tắt RF ngay tức khắc nếu phát hiện thấy có sự thay đổi từ plasma thông thường sang plasma nhiễu và sự cô nóng chảy torch sẽ giảm</li> <li>- Đầu phun chuẩn: đầu phun thủy tinh cứng cho các ứng dụng trong môi trường nước. <i>(Lựa chọn thêm đầu phun trợ ceramic V - groove, đầu phun chống acid HF hoặc đầu phun siêu âm)</i></li> <li>- Buồng phun chuẩn: buồng phun thủy tinh dạng ống. <i>(Lựa chọn thêm cho các buồng phun HF, buồng phun cho các hợp chất hữu cơ dễ bay hơi)</i></li> <li>- Đầu Torch: loại lưu lượng thấp, năng lượng thấp, Torch thạch anh</li> <li>- Khí Argon:             <ul style="list-style-type: none"> <li>• Với độ chính xác của bộ điều khiển có thể cài đặt ở mức 0.001 lít/phút kết hợp với độ chính xác cao của bộ phun đồng tâm và buồng trộn cyclonic, hệ thống đạt được độ chính xác &lt; 0.5%</li> <li>• Lựa chọn thêm bộ làm ẩm khí Ar có thể hòa tan hơn 40% chất rắn: bộ làm ẩm khí Ar được nối tiếp trên đường ống bộ phun mẫu và đường ống mẫu khí, làm tăng độ dư của mẫu đưa vào hệ thống do tắc nghẽn đường ống do mẫu có lượng muối cao gây ra. Điều này đạt được do lượng hơi ẩm có trong Ar khi đi qua vùng tâm bộ phun sẽ loại bỏ lượng muối lắng đọng</li> <li>• Lưu lượng khí Argon: lượng khí sử dụng trong phun sương, được điều khiển thông qua phần mềm:</li> <li>• Khí Plasma: 6 - 16 L/ phút (thông</li> </ul> </li> </ul>			
--	--	--	--	--	--

		<p>thường)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Khí: 0 -2 L/ phút (thông thường)</li> <li>• Khí phun: 0 -2 L/ phút (thông thường)</li> <li>• Bơm nhu động: điều khiển bằng phần mềm, loại 2 kênh, 12-roller, với tốc độ đưa mẫu: 0-50 rpm. (<i>Lựa chọn thêm cho bơm 4 kênh</i>).</li> </ul> <p><b>2.4 Đầu dò (detector):</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại dual PMT đảm bảo độ nhạy cao nhất trong toàn dải bước sóng. Một detector có độ nhạy cho các nguyên tố dưới 300 nm; detector còn lại có độ nhạy cho các nguyên tố trên 300 nm. Việc chọn lựa detector là hoàn toàn tự động</li> <li>- Dải tuyến tính rộng với độ khuếch đại bậc 8 cho phép đo với dải nồng độ rộng, từ nồng độ % đến ppb mà không cần phải pha loãng mẫu</li> </ul> <p><b>2.5 Phần mềm điều khiển:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy tính điều khiển hơn 230 thông số thiết bị.</li> <li>- Phần mềm tự động tối ưu hóa tinh vi.</li> <li>- Plasma Cam™ * cho phép người dùng xem plasma từ PC.</li> <li>- PIP™* Bảo vệ trạng thái plasma giảm đáng những sự cố nóng chảy torch</li> <li>- Chế độ phân tích: tự động, bán tự động hoặc bằng tay</li> <li>- Tham số điều khiển: chiều cao vùng quan sát, plasma, dòng khí hỗ trợ và dòng khí phun, làm sạch hệ kính, tốc độ bơm, thời gian tích hợp, cửa sổ quét, cấp cách tử, thể PMT. Chức năng tự động tối ưu hóa</li> <li>- Chế độ bổ chỉnh: Hiệu chuẩn với điểm cố định và hiệu chỉnh động học. Tiêu chuẩn hóa nội. Hiệu chuẩn nội yếu tố</li> </ul> <p><b>2.6 Thông số khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điện áp: 200-240 V AC + 10%, 3.5 kVA, 20 A</li> <li>- Tần số: 50/60 Hz</li> <li>- Kích thước: 1520 x 730 x 850</li> <li>- Khối lượng: 245 kg</li> <li>- Đáp ứng tiêu chuẩn EMC: EN61326-1: 2013</li> </ul> <p><b>2.7 Máy tính máy in</b> <i>(Mua nhà cung cấp tại Việt Nam)</i></p>					
--	--	---	--	--	--	--	--



- Máy tính: Intel Core i3 2GB DDRE SDRAM, ≥19” Monitor, chuột quang, bàn phím. *Hiệu: DELL/ Mỹ hoặc tương đương.*

- Máy in: HP DeskJet printer.

**2.8 Bộ lấy mẫu tự động**

**Model: SDS 3000**

**Hãng sản xuất: GBC – Úc**

- Chuyển động lấy mẫu 03 chiều: X-Y-Z, điều chỉnh qua phần mềm
- Được cung cấp với bốn giá để mẫu để chứa 240 lọ mẫu, mỗi lọ có dung tích khoảng 14 mL và một giá chuẩn để chứa 10 lọ tiêu chuẩn cộng với mỗi mẫu trắng có thể tích khoảng 50 ml. Có thể nạp tới 360 mẫu bằng cách sử dụng ống 7 mL.
- Vật liệu PTFE và PEEK được sử dụng để cung cấp đường dẫn chất lỏng không có kim loại giảm thiểu sự nhiễm bẩn và chuyển mẫu
- Điều khiển bằng phần mềm bao gồm thời gian rửa, thời gian trễ, số lần lặp lại, tỷ lệ bán lại, tỷ lệ hiệu chuẩn lại, thời gian đo và thứ tự phân tích

**2.9 Bộ hóa hơi Hydrid**

**Model: HG3000PII**

**Hãng sản xuất: GBC – Úc**

- Sử dụng để xác định các nguyên tố có thể tạo hợp chất hydride dạng khí như: AS, Hg, Sb, Se, Pb, Bi, Sn, Ge và Te
- Hệ thống kết hợp buồng thủy tinh chính xác cao trộn chất phản ứng và tách khí – lỏng, đảm bảo độ lặp lại và độ chính xác cao
- Thay thế dễ dàng và được làm hoàn toàn từ vật liệu polypropylene trơ cho hiệu suất lâu dài, rất cần thiết trong môi trường ăn mòn cao.

**2.10 Hệ thống hút khí thải: gồm quạt hút, chụp hút, ống dẫn (gia công tại Việt nam)**

- Tiếng ồn nhỏ
- Làm bằng vật liệu chịu nhiệt, acid.
- Hình dáng thiết kế đẹp
- Kèm theo bơm hút kháng hóa chất

**2.11 Bình khí Ar và van điều áp phù hợp cho máy (Mua nhà cung cấp Messer/**

		<p><b>Đức tại Việt Nam)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Độ tinh khiết: 99.999%</li> <li>• Thể tích bình: 40 lít</li> <li>• Áp suất: 150bar</li> <li>• <i>Van điều áp cho Ar:</i> <ul style="list-style-type: none"> <li>○ Áp suất vào: 0-200 bar</li> <li>○ Áp suất ra: 0-10 bar</li> </ul> </li> </ul> <p><b>2.12 Bình khí N2 và van điều áp phù hợp cho máy (Mua nhà cung cấp Messer/ Đức tại Việt Nam hoặc tương đương)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Độ tinh khiết: 99.999%</li> <li>• Thể tích bình: 40 lít</li> <li>• Áp suất: 150bar</li> <li>• <i>Van điều áp cho N2:</i> <ul style="list-style-type: none"> <li>○ Áp suất vào: 0-200 bar</li> <li>○ Áp suất ra: 0-10 bar</li> </ul> </li> </ul> <p><b>3 Cung cấp bao gồm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy quang phổ ICP-OES; tích hợp: <ul style="list-style-type: none"> <li>• Bộ phun mẫu chuẩn</li> <li>• Tích hợp bộ PIP bảo vệ Plasma</li> <li>• Bộ điều khiển lưu lượng khí 03 kênh</li> </ul> </li> <li>- Máy tính, máy in điều khiển</li> <li>- Dung dịch chuẩn đơn 1000ppm các nguyên tố thông thường: K, Na, Cu, Al, Cd, Zn, Mn, Mg, Cr, Pb, Cd, As, Se, Hg, V, Co, Mo, Fe, Ca, Ni; Hãng: Merck/ Đức hoặc tương đương; Chai: 500ml, nồng độ 1000ppm</li> <li>- Bộ lấy mẫu tự động; Model: SDS 3000</li> <li>- Hệ thống hút khí thải: gồm quạt hút, chụp hút, ống dẫn (gia công tại Việt nam) – 01 bộ</li> <li>- Bình khí Ar và van điều áp phù hợp cho máy (Mua nhà cung cấp Messer/ Đức tại Việt Nam) – 02 bộ</li> <li>- Bình khí N2 và van điều áp phù hợp cho máy (Mua nhà cung cấp Messer/ Đức tại Việt Nam) – 01 bộ</li> <li>- Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh + tiếng Việt</li> </ul> <p><b>4. Đào tạo – Bảo hành – Bảo trì:</b></p> <p><b>4.1 Kế hoạch đào tạo:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng thành thạo thiết bị phân tích</li> </ul>				
--	--	--	--	--	--	--

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khai thác phần mềm và tính năng thiết bị</li> <li>- Thực hiện một số bảo dưỡng máy đơn giản, giúp máy bền, luôn ở tình trạng hoạt động tốt, kéo dài tuổi thọ thiết bị</li> <li>- Hỗ trợ khai thác ứng dụng (application) và hướng dẫn cho người sử dụng</li> <li>- Cung cấp đầy đủ tài liệu kỹ thuật và các tài liệu liên quan (nếu có)</li> <li>- Cam kết vận hành thiết bị và hướng dẫn sử dụng cho cán bộ kỹ thuật tại chỗ và đảm bảo chế độ bảo hành bảo dưỡng thiết bị</li> </ul> <p><b>4.2 Bảo hành và bảo trì:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%, được bảo hành 12 tháng máy chính theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất (định kỳ 06 tháng/ lần)</li> <li>- Bảo trì miễn phí 12 tháng sau khi hết hạn bảo hành (định kỳ 06 tháng/ lần)</li> <li>- Khi thiết bị có sự cố cán bộ kỹ thuật của chúng tôi sẽ có mặt kiểm tra thiết bị trong vòng 24~72h giờ để tiến hành giải quyết</li> </ul>				
<b>TỔNG</b>					
<b>Thuế VAT</b>					
<b>TỔNG CỘNG</b>					
<b>Bảng chữ:</b>					

**ĐIỀU KIỆN THƯƠNG MẠI:**

Giá trên đã bao gồm tiền hàng, thuế nhập khẩu, thuế VAT, chi phí vận chuyển, bàn giao, lắp đặt, hướng dẫn sử dụng, bảo hành, bảo trì.

**CHƯA BAO GỒM** chi phí HIỆU CHUẨN (Hỗ trợ giá gốc bởi đơn vị vietCALIB® khi mua hàng từ Việt Nguyễn – Liên hệ: **1900 066870** – email: [info@vietcalib.vn](mailto:info@vietcalib.vn))

**1. Tiêu chuẩn và chất lượng:** Thiết bị mới 100% , nguyên đai, nguyên kiện – theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

**2. Giao hàng và cung cấp dịch vụ:**

**2.1. Thời gian giao hàng:**

- **Hàng không có sẵn:** Giao hàng trong vòng **12 - 16 tuần** kể từ ngày ký hợp đồng hoặc xác nhận đặt hàng và bên bán nhận đủ tiền thanh toán đợt 1.

**2.2. Địa điểm giao hàng:** Phòng thí nghiệm của Chủ đầu tư.

**2.3. Lắp đặt, đào tạo sử dụng:** Tại địa điểm đã nêu của mục 2.2 (Phòng thí nghiệm đáp ứng điều kiện lắp đặt của nhà sản xuất và người sử dụng thiết bị có chuyên môn phù hợp).

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT VIỆT NGUYỄN**





PREMIUM OF AFTER SALES SERVICE

**vietCALIB®**

**Done Differently**

**Bảo Trì - Hiệu Chuẩn - Đào Tạo**

### 3. Dịch vụ sau bán hàng:

#### 3.1. Bảo hành:

- Thời gian bảo hành 12 tháng kể từ ngày bàn giao nghiệm thu (nhưng không quá 13 tháng kể từ ngày thông báo giao hàng).
- Chế độ bảo hành không áp dụng đối với những lỗi do người sử dụng gây ra, phụ kiện, đồ thủy tinh, vật tư tiêu hao...
- **Trung tâm Bảo hành:** | Mail: [service@vietnguyenco.vn](mailto:service@vietnguyenco.vn) – Hotline: **0888. 663300**
  - **Tại HCM:** Số N36, Đường số 11 - Tân Thới Nhất 17, Khu phố 4, Phường Tân Thới Nhất, Quận 12
  - **Tại HN:** Tầng 1 – toà nhà Intracom , Số 33 Cầu Diễn, P. Phúc Diễn, Q. Bắc Từ Liêm
  - **Tại Đà Nẵng:** Số 10 Lỗ Giáng 05, P. Hoà Xuân, Q. Cẩm Lệ
  - **Tại Cần Thơ:** Số 275 Xuân Thủy, KDC Hồng Phát, P. An Bình, Q. Ninh Kiều

#### 3.2. Địa điểm bảo hành: Tại địa điểm đã nêu của mục 2.2

#### 3.3. Bảo trì: Theo tiêu chuẩn/khuyến cáo của hãng sản xuất, thực hiện tại địa điểm đã nêu của mục 2.2

### 4. Thanh toán:

#### 4.1. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản theo tỷ giá bán ra của Ngân hàng Ngoại Thương tại thời điểm thanh toán.

#### 4.2. Tiến độ thanh toán: Thanh toán theo thỏa thuận; cụ thể:

**01 đợt:** Thanh toán 100% giá trị hợp đồng trong vòng 07 ngày kể từ ngày ký hợp đồng và trước khi giao hàng

**Đợt 1:** 50% giá trị hợp đồng trong vòng 07 ngày kể từ ngày ký hợp đồng hoặc xác nhận đặt hàng

**Đợt 2:** 50% giá trị hợp đồng còn lại trong vòng 07 ngày, kể từ ngày thông báo giao hàng và trước khi giao hàng

**Đợt 2:** 50% giá trị hợp đồng còn lại trong vòng 07 ngày, kể từ ngày giao hàng, nghiệm thu thanh lý và xuất hóa đơn tài chính hợp lệ

#### 4.3. Tài khoản thanh toán:

- Số tài khoản thụ hưởng: 041 0101 0022 700
- Tại: Ngân hàng TMCP Hàng hải (Maritime Bank) chi nhánh TP. Hồ Chí Minh
- Đơn vị thụ hưởng: Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Kỹ Thuật Việt Nguyễn
- MST: 0 3 1 1 1 4 6 2 3 3 5

### 5. Thời hạn báo giá: Phiếu báo giá có giá trị trong vòng 20 ngày kể từ ngày ghi trên.

#### Mọi thông tin xin liên hệ:

- **Nguyễn Hoàng Long (Mr.)**
- **H/p:** 0932 664422
- **Tel:** (028). 66 570570 – (024).32 009276
- **Fax:** (028). 35 951053
- **Mail:** [long@vietnguyencov.vn](mailto:long@vietnguyencov.vn)  
[longvietnguyenco@gmail.com](mailto:longvietnguyenco@gmail.com)

**CÔNG TY TNHH TMDV KT VIỆT NGUYỄN**  
**GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH**

**NGUYỄN HOÀNG LONG**

### CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT VIỆT NGUYỄN

**HCM:** số 36 đường số 11 – Tân Thới Nhất 17 – P. Tân Thới Nhất – Quận 12 | **Hà Nội:** Tầng 1 – toà nhà văn phòng Intracom – Số 33 – đường Cầu Diễn – P. Phúc Diễn – Q. Bắc Từ Liêm | **Đà Nẵng:** số 10 đường Lỗ Giáng 05 – P. Hoà Xuân – Q. Cẩm Lệ | **Cần Thơ:** số 275 đường Xuân Thủy – KDC Hồng Phát – P. An Bình – Q. Ninh Kiều | **Tel:** (+84-8).66 570 570 (HCM) | (+84-24).32 009276 (HN) | (+84-8).2366 566570 (Danang) | [www.vietnguyenco.vn](http://www.vietnguyenco.vn) | [www.vietcalib.vn](http://www.vietcalib.vn) | [www.vattusacky.vn](http://www.vattusacky.vn) | [www.sackykhoiphovn](http://www.sackykhoiphovn)